

CẬP NHẬT NGÀNH NGÂN HÀNG QUÝ I/2020: **GIÓ ĐÁO CHIỀU TRONG NĂM 2020**

I. BỐI CẢNH KINH DOANH QUÝ I/2020

1. Tăng trưởng tín dụng toàn ngành thấp

Bối cảnh: Các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô không mấy khả quan do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19:

- GDP quý I/2020 tăng trưởng 3,82%yoy là mức thấp nhất 10 năm
- Tăng trưởng tín dụng 1,1% so với đầu năm trong khi cùng kỳ năm trước là 2,28%
- Khách du lịch quốc tế giảm 18%
- FDI đăng ký mới giảm 20,9%yoy, FDI thực hiện giảm 6,6%yoy
- Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh tăng 26%yoy

Tác động: Với tình hình vĩ mô kém khả quan và diễn biến phức tạp của dịch bệnh, nhu cầu tín dụng của toàn nền kinh tế giảm xuống đồng thời với việc các ngân hàng cũng thận trọng hơn trong việc giải ngân mới khiến cho tăng trưởng tín dụng toàn ngành chỉ đạt 1,1% tính từ đầu năm trong khi cùng kỳ năm ngoái là 2,28%.

2. Lãi suất giảm

Bối cảnh:

- Ngày 17/3/2020, NHNN ban hành chính sách lãi suất mới, trong đó chủ yếu là các quy định hạ trần lãi suất bao gồm cả huy động và cho vay như sau:

Khoản mục	Quy định mới	Tăng (giảm) so với quy định trước
Trần lãi suất huy động		
Tiền gửi không kỳ hạn và dưới 1 tháng	0,5%	-30 bps
Tiền gửi kỳ hạn 1 đến 6 tháng	4,75%	-25 bps
Trần lãi suất cho vay		
Cho vay ngắn hạn bằng VND đối với 6 ngành ưu tiên	5,5%	-50 bps

Nguồn: NHNN

- Ngân hàng Nhà nước hợp với các tổ chức tín dụng, theo đó 250.000 tỷ đồng (tương ứng khoảng 3% tổng dư nợ tín dụng) là tổng số vốn mà các TCTD cam kết hỗ trợ các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tùy từng TCTD sẽ có những chính sách khác nhau bao gồm: giảm lãi suất, giảm phí, cơ cấu lại thời gian trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ...

Tác động:

- Về phía lãi suất huy động: Lãi suất huy động trung bình của hệ thống TCTD giảm khoản 0,3-0,5% trong tháng 3. Giảm mạnh nhất là nhóm các ngân hàng lâu nay đặt mức lãi suất huy động cao như Vietcapital Bank, VPBank với mức giảm trên 0,5% và nhóm các ngân hàng Nhà nước có mức giảm thấp nhất khoảng 0,3%.
- Về phía lãi suất cho vay: Ban đầu, các TCTD hạ 1-1,5% lãi suất cho vay đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi covid-19. Hiện mức giảm lãi suất là 2-2,5% áp dụng cho số dư nợ khoảng 125.000 tỷ đồng. Mặc dù số dư nợ được giảm lãi chưa đáng kể tuy nhiên là mở đầu cho cho một mặt bằng lãi suất thấp khi mà NHNN ước tính dư nợ bị ảnh hưởng bởi covid cần được hỗ trợ là khoảng 2 triệu tỷ đồng (tương đương 23% tổng dư nợ).

3. Nợ xấu và trích lập dự phòng tăng

Cùng chung bối cảnh với tăng trưởng tín dụng nêu trên, tỷ lệ nợ xấu và trích lập dự phòng của hệ thống ngân hàng trong Quý I/2020 theo thông tin từ phía các ngân hàng là tăng lên đáng kể bởi:

- Tốc độ tăng trưởng tín dụng chậm lại trong khi tốc độ tăng nợ xấu đang theo đà tăng trưởng tín dụng của các kỳ trước đó sẽ khiến cho tỷ lệ nợ xấu (Nợ xấu/Tổng tín dụng) tăng mạnh.
- Ngoài việc tăng trưởng tự nhiên theo đà tăng của tín dụng, nợ xấu Quý I/2020 còn tăng bởi số lượng doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh tăng mạnh 26%/yoy.
- Mặc dù có cơ chế giãn nợ đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi covid-19, nhưng với 2 lý do trên, các ngân hàng vẫn cần phải trích lập mạnh tay trong kỳ để giữ tỷ lệ nợ xấu không bùng phát quá mạnh và để giảm bớt gánh nặng trích lập trong các kỳ tới khi mà diễn biến của dịch covid vẫn còn rất phức tạp và ảnh hưởng của dịch mới chỉ đáng kể từ tháng 3.

II. ƯỚC KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ I

	LNTT KH 2020 (tỷ đồng)	ƯỚC TÍNH		
		LNTT Q1/2020 (tỷ đồng)	Tăng trưởng LNTT Q1/2020 (YoY)	Tăng trưởng tín dụng Q1/2020 (Ytd)
ACB	8.700	1.800	5,5%	1,0%
BID	12.500	2.200	-13,0%	-1,0%
CTG	12.600	2.900	-8,0%	-1,0%
MBB	11.900	2.400	-0,6%	0,0%
VCB	26.600	5.600	-4,7%	2,5%
TCB		2.900	10,9%	-1,0%
VPB		2.050	15,0%	6,0%
HDB		1.150	4,5%	6,0%

Nguồn: Agriseco ước tính, thu thập

Trong bối cảnh kinh doanh đã nêu trên, ước kết quả kinh doanh trong Quý I/2020 đã phần nào phản ánh các tác động:

- Nhóm các ngân hàng có vốn Nhà nước ước tăng trưởng LNTT âm. Trong đó BID và CTG có mức sụt giảm mạnh nhất bởi tăng trưởng tín dụng âm đồng thời tăng trích lập dự phòng. VCB thì có khả quan hơn khi tăng trưởng tín dụng vẫn đạt 2,5%, nhưng do cũng chủ động trích lập dự phòng lớn nên LNTT vẫn giảm nhẹ so với cùng kỳ.
- MBB lợi nhuận trước thuế đi ngang so với cùng kỳ do tín dụng hầu như không tăng trưởng trong khi ngân hàng chủ động tăng trích lập dự phòng kể cả với các khoản chưa là nợ xấu.
- TCB nhờ có đà tăng trưởng tín dụng cao trong năm trước nên khi tăng trưởng tín dụng chậm lại trong Quý I/2020 thì vẫn có được tăng trưởng thu nhập lãi khá tốt, ngoài ra, thị trường bất động sản quý 1 chưa bị tác động nhiều bởi covid-19 nên ngân hàng cũng chưa đẩy mạnh trích dự phòng nợ xấu. Theo đó LNTT vẫn tăng trưởng 10,9%.
- VPB ước LNTT tăng trưởng tốt nhờ giải ngân mua trái phiếu nhiều thay vì giải ngân cho vay đang khó tăng trưởng. Ngoài ra, VPB còn ghi nhận lợi nhuận từ việc tắt toán một phần danh mục trái phiếu, giúp LNTT của ngân hàng này trong quý tăng trưởng khá tốt.
- HDB có tình hình tăng trưởng tín dụng tương tự VPB nhưng LNTT tăng trưởng khiêm tốn hơn do HDB không có những khoản lợi nhuận từ bán trái phiếu như VPB.

III. TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG

1. Thu nhập lãi thuần đi ngang hoặc chỉ tăng nhẹ:

- Theo thông tin từ phía NHNN, tổng dư nợ bị ảnh hưởng bởi covid và cần có hỗ trợ về lãi suất là khoảng 2 triệu tỷ đồng, tương ứng 23% tổng dư nợ tín dụng. Hiện các NHTM mới chỉ giảm lãi suất cho vay trung bình khoảng 2-2,5% đối với khoảng 125.000 tỷ đồng, tương ứng khoảng 2% tổng dư nợ tín dụng. Trong khi ở phía huy động, các ngân hàng đã giảm lãi suất 0,3-0,5% trên nhiều kỳ hạn. Như vậy, trong ngắn hạn, chúng tôi đánh giá trung bình NIM của hệ thống ngân hàng có sự tăng nhẹ, tuy nhiên trong trung và dài hạn, khi việc giảm lãi suất trở nên sâu rộng hơn, thì NIM của ngân hàng sẽ bị co lại.
- Tăng trưởng tín dụng chậm lại nhưng với đà tăng của tín dụng trong 2 quý cuối năm 2019, thì việc giữ cho thu nhập lãi đi ngang hoặc thậm chí tăng nhẹ là trong năm 2020 là điều mà các NHTM có thể làm được.

2. Chi phí tín dụng tăng và nợ xấu ảnh hưởng triển vọng trung và dài hạn

- Trong hoàn cảnh rủi ro nợ xấu tăng do dịch bệnh, nhiều ngân hàng đang trích lập dự phòng mạnh tay hơn mặc dù nhiều khoản chưa trở thành nợ xấu để tạo ra bộ đệm chống sốc khi nợ xấu thực sự bùng phát. Điều này thể hiện sự cố gắng của ngân hàng cũng như là rút kinh nghiệm từ việc xử lý nợ xấu trong quá khứ những năm 2007-2011. Tuy nhiên với quy mô 2 triệu tỷ dư nợ bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, trong trường hợp trở thành nợ xấu sẽ ảnh hưởng nặng nề tới lợi nhuận và triển vọng toàn ngành các năm tới. Mức dư nợ ảnh hưởng trên lớn gấp ~ gần 20 lần so với tổng lợi nhuận trước thuế ngành ngân hàng năm 2019
- Nợ xấu ngoại bảng cũng có thể phát sinh mạnh bất ngờ. Hiện nay, các cam kết ngoại bảng và nợ tiềm tàng của hệ thống ngân hàng khoảng hơn 2 triệu tỷ đồng, bằng ¼ tín dụng, là mức tương đối lớn. Trong hoàn cảnh kinh doanh khó khăn, các doanh nghiệp có xu hướng vi phạm các hợp đồng kinh doanh được bảo lãnh. Vì vậy với vị thế là nhà bảo lãnh, ngân hàng phải thanh toán thay cho doanh nghiệp, từ đó khoản nợ tiềm ẩn được đưa vào nội bảng và xác suất cao trở thành nợ xấu. Đáng lưu ý là lâu nay ngân hàng không trích lập dự phòng các khoản ngoại bảng này nên một khi phát sinh thì sẽ tương đối sốc.

3. Thu nhập dịch vụ, thu nhập khác

Chúng tôi đánh giá thu nhập dịch vụ và thu nhập khác có thể là cứu cánh cho cục bộ một số ngân hàng trong ngắn hạn như VCB và ACB với bancassurance, VPB với lợi nhuận từ bán trái phiếu. Tuy nhiên trên bình diện toàn ngành ngân hàng và trong dài hạn, đóng góp của thu nhập dịch vụ là vẫn tương đối thấp, chưa kể các loại phí bảo lãnh thanh toán (chiếm khoảng 1/3 phí dịch vụ) cũng kém khả quan do hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp tạm dừng làm giảm nhu cầu sử dụng thư bảo lãnh.

IV. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Với triển vọng khó khăn nêu trên, Agriseco Research đánh giá kết kinh doanh quý I mới chỉ phản ánh 1 phần khó khăn mà ngành ngân hàng sẽ phải đối mặt bởi cuối quý I dịch mới bùng phát mạnh và sang đầu quý II cả nước mới thực hiện cách ly xã hội.

Vì vậy, Agriseco Research khuyến nghị nhà đầu tư giảm tỷ trọng cổ phiếu ngân hàng trong danh mục của mình trong những phiên có sự hồi phục về giá và cơ cấu lại danh mục đầu tư của mình vào các cổ phiếu an toàn và có triển vọng tốt hơn.

V. HIGHLIGHTS CỦA MỘT SỐ NGÂN HÀNG

Ngoài những triển vọng chung kể trên, để nắm bắt chiến lược đầu tư (hạ tỷ trọng khi giá hồi) nhà đầu tư cần theo dõi các highlights của từng ngân hàng để lựa chọn thời điểm hạ tỷ trọng hợp lý, tối ưu hiệu quả đầu tư:

	HIGHLIGHTS (✓: tốt, •: xấu)	Giá hiện tại	Giá mục tiêu 1 năm	Đánh giá
ACB	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Dự kiến ký kết hợp tác bancassurance trong năm 2020 ✓ Thoái vốn ACBS cho đối tác nước ngoài 	20.700	20.000	Nắm giữ
BID	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tất toán hết trái phiếu VAMC trong Quý I/2020, các quý sau sẽ không trích lập khoản này nữa • Thu nhập lãi của BID có thể phải giảm ít nhất 40% để hạ lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp – thông tin từ NHNN 	37.100	25.000	Hạ tỷ trọng
CTG	<ul style="list-style-type: none"> • Thu nhập lãi của CTG có thể phải giảm ít nhất 40% trong năm 2020 để hạ lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp – thông tin từ NHNN • Việc giảm trần lãi suất cho vay với các lĩnh vực ưu tiên từ 6% về 5,5% chủ yếu tác động tới CTG do các ngân hàng khác đang cho vay các lĩnh vực này với lãi suất 5% trong khi CTG là 6% 	19.850	18.000	Hạ tỷ trọng
VCB	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Ghi nhận lợi nhuận từ khoản phí ban đầu của hợp đồng bancassurance • Thu nhập lãi của VCB có thể phải giảm ít nhất 40% để hạ lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp – thông tin từ NHNN 	71.900	70.000	Nắm giữ
TCB	<ul style="list-style-type: none"> • Nhà đầu tư cần theo dõi các tác động của Covid-19 tới ngành bất động sản bởi ngân hàng này có danh mục cho vay tập trung gần 80% vào BĐS 	17.700	17.000	Nắm giữ
SHB	<ul style="list-style-type: none"> ✓ SHB bán cổ phần tại SHBFC cho đối tác nước ngoài, nhà đầu tư nên theo dõi giá bán và tỷ lệ bán, nếu tỷ lệ sở hữu giảm xuống dưới 50% thì SHB sẽ được ghi nhận lợi nhuận • Moody's đang xem xét hạ bậc tín nhiệm của SHB 	17.400	14.000	Hạ tỷ trọng
VPB	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Lâu nay VPB là cổ phiếu luôn kín room ngoại nhưng hiện đang hờ khoảng 6 triệu cp cho khối ngoại, mở ra khả năng khối ngoại trở lại ✓ Thoái vốn tại FEC, mặc dù không ghi nhận lợi nhuận hợp nhất do VPB vẫn sẽ nắm giữ 51% cổ phần, nhưng sẽ giúp VPB phần nào giảm thiểu được rủi ro ở mảng cho vay tiêu dùng không có tài sản bảo đảm • FEC tiềm ẩn rủi ro lớn hơn so với cho vay thương mại truyền thống • Moody's đang xem xét hạ bậc tín nhiệm của VPB 	21.000	19.000	Hạ tỷ trọng
HDB	<ul style="list-style-type: none"> • Rủi ro tập trung khi cho vay 1 số đối tác lớn • Mảng cho vay tiêu dùng có phần ít rủi ro hơn so với FEC nhờ có tài sản bảo đảm và sở hữu tại HD Saison chỉ 51% 	21.350	20.000	Hạ tỷ trọng



MẠNG LƯỚI DỊCH VỤ

Miền Bắc

Trụ sở chính

Tầng 5 tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.

Chi nhánh miền Bắc

Tầng 3, Tower 1, Times City, số 458 Minh Khai, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội.

25 cơ sở phát triển dịch vụ đặt tại chi nhánh Ngân Hàng Agribank

6 điểm tại Hà Nội

Agribank Hà Tây

Agribank Nam Hà Nội

Agribank Tây Hà Nội

Agribank Tràng An

Agribank Tây Đô

Agribank PGD số 3 – CN Sở giao dịch

19 điểm tại chi nhánh Agribank các tỉnh

Hà Giang

Lạng Sơn

Tuyên Quang

Bắc Giang

Quảng Ninh

Lào Cai

Hòa Bình

Sơn La

Bắc Ninh

Hà Nam

Hải Dương

Hải Dương II

Hải Phòng

Bắc Hải Phòng

Nam Định

Thái Bình

Thanh Hóa

Nghệ An

Hà Tĩnh

Miền Trung

Chi nhánh miền Trung

Tòa nhà Agribank, số 228 đường 2/9, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.

13 Cơ sở phát triển Dịch vụ đặt tại chi nhánh Ngân hàng Agribank

Quảng Bình

Quảng Trị

Huế

Đà Nẵng

Quảng Nam

Quảng Ngãi

Kon Tum

Bình Định

Gia Lai

Phú Yên

Đắk Lắk

Khánh Hòa

Đắk Nông

Miền Nam

Chi nhánh miền Nam

179A Nguyễn Công Trứ (2A Phó Đức Chính), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Phòng giao dịch Nguyễn Văn Trỗi

Số 207 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

23 cơ sở phát triển dịch vụ đặt tại chi nhánh Ngân Hàng Agribank

Lâm Đồng

Bình Dương

Đồng Nai

Tây Ninh

Ninh Thuận

Trà Vinh

Bà Rịa-Vũng Tàu

Đồng Tháp

Gò Công-Tiền Giang

An Giang

Bình Phước

Bến Tre

Trà Vinh

Sóc Trăng

Bạc Liêu

Cần Thơ

Long An

Cà Mau

Vĩnh Long

Kiên Giang

Chi nhánh Trường Sơn

Chi nhánh Quận 5

KHUYẾN CÁO

Bản tin này (gồm các thông tin, ý kiến, nhận định và khuyến nghị nêu trong bản tin) được thực hiện/gửi với mong muốn cung cấp cho nhà đầu tư thêm các thông tin liên quan đến thị trường chứng khoán. Thông tin nêu trong bản tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo các thông tin nêu trong bản tin này là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Bản tin này được thực hiện/gửi bởi chuyên viên và không đại diện/nhân danh Agriseco